

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHỞ THÌN 13 LÒ ĐÚC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHỞ THÌN 13 LÒ ĐÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIN NOODLE 13 LO DUC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108692959

**3. Ngày thành lập:** 10/04/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 18, Ngách 1/44 Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự                                                                               | 1074        |
| 2.  | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                      | 1075        |
| 3.  | Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì                                                                             | 4631        |
| 4.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                         | 4632        |
| 5.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                           | 4633        |
| 6.  | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo                                                                                      | 4634        |
| 7.  | Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật                                                                                            | 1040        |
| 8.  | Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột                                                                              | 1062        |
| 9.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                             | 1079        |
| 10. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                           | 5610        |
| 11. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                   | 5621(Chính) |
| 12. | Dịch vụ ăn uống khác<br>Chi tiết:<br>Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. | 5629        |
| 13. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)                               | 5630        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 14. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết:<br>Khách sạn;<br>Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;<br>Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;<br>Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự. | 5510 |
| 15. | Cơ sở lưu trú khác<br>Ký túc xá học sinh, sinh viên                                                                                                                                                                                            | 5590 |
| 16. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Môi giới bất động sản<br>- Sàn giao dịch bất động sản<br>- Dịch vụ tư vấn bất động sản<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản                                   | 6820 |
| 17. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                           | 4711 |
| 18. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket);<br>Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)                                                                                                      | 4719 |
| 19. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                      | 7310 |
| 20. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                       | 7320 |
| 21. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức sự kiện                                                                                                                                                                         | 8230 |
| 22. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa<br>- Nhượng quyền thương mại                                                                                           | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                  | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN HƯƠNG LY   | Số 18, Ngách 1/44 Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 40.000     | 400.000.000           | 40,000    | 001181016219                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                       | Tổng số           | 40.000     | 400.000.000           | 40,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | LÊ TIẾN LONG      | Số 18, Ngách 1/44 Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    | 001080025138                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                       | Tổng số           | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | LÊ THỊ MINH CHÂU  | 905 Nhà A5 Làng QT Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | Cổ phần phổ thông | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    | 025175000554                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                       | Tổng số           | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 4   | NGUYỄN TRỌNG THÌN | Số 13 Phố Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    | 011104295                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                                       | Tổng số           | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN HƯƠNG LY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181016219

Ngày cấp: 01/11/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 18, Ngách 1/44 Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 18, Ngách 1/44 Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội